

Lý luận về đường lối đổi mới - Nền tảng bảo đảm sự phát triển bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới

Nguyễn Thị Thanh Tâm

Trường Đại học Hà Nội

03:45, ngày 23-07-2026

TCCS - Sau 40 năm đổi mới, lý luận về đường lối đổi mới được đúc kết và đã chứng minh tính đúng đắn, sáng tạo trong thực tiễn cách mạng Việt Nam, định hướng và dẫn dắt đất nước ta đạt những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Bước vào kỷ nguyên mới, đất nước đứng trước nhiều thời cơ, thuận lợi và thách thức đan xen, đặt ra yêu cầu phải tiếp tục làm rõ nội hàm, giá trị và vai trò nền tảng của lý luận về đường lối đổi mới đối với sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Đường lối đổi mới được Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng từ Đại hội VI (12-1986) và không ngừng được bổ sung, phát triển qua quá trình tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận suốt 40 năm đổi mới đất nước. Quá trình đó thể hiện bước trưởng thành trong tư duy lý luận của Đảng, từ vận dụng sáng tạo đến chủ động bổ sung, phát triển lý luận phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam. Về bản chất, đây là tổng thể các quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn, định hướng phát triển đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa⁽¹⁾; trong đó, nhân dân được xác định là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu cao nhất của sự phát triển. Đại hội XIV của Đảng xác định quan điểm chỉ đạo: “Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới...”⁽²⁾, đánh dấu bước phát triển mới về tư duy lý luận, bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

Sau 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, thể hiện trên cả phương diện lý luận và thực tiễn.

Trên phương diện lý luận, nhận thức của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng đầy đủ, sâu sắc và toàn diện hơn. Đảng tiếp tục kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đồng thời từng bước xác lập và hoàn thiện nhận thức về mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam với 3 trụ cột nền tảng: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhằm xây dựng thành công một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội⁽³⁾.

Nhận thức lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có bước phát triển đột phá. Đảng từng bước khẳng định: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam đang xây dựng, là “một kiểu kinh tế thị trường mới trong lịch sử phát triển của kinh tế thị trường”⁽⁴⁾; là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của thế giới. Sự phát triển lý luận này đã mở ra định hướng mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội theo hướng

bền vững, bao trùm và dựa vào hiệu quả sử dụng nguồn lực, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Nhận thức lý luận của Đảng về văn hóa, con người, tài nguyên và môi trường ngày càng được bổ sung, hoàn thiện, thể hiện rõ trong quan điểm phát triển con người, coi con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển; đồng thời gắn tăng trưởng kinh tế với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, phát triển văn hoá, bảo vệ môi trường và hướng tới phát triển bền vững. Bên cạnh đó, nhận thức lý luận về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị không ngừng được bổ sung, phát triển theo hướng toàn diện, phù hợp với yêu cầu giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong tình hình mới.

Trên phương diện thực tiễn, công cuộc đổi mới đã tạo ra những chuyển biến sâu sắc, toàn diện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trên lĩnh vực kinh tế, Việt Nam từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, thường xuyên thiếu đói đã vươn lên trở thành nước đang phát triển có mức thu nhập trung bình. Quy mô GDP năm 2025 đạt trên 514 tỷ USD, gấp 1,48 lần so với năm 2020, xếp thứ 32 trên thế giới và thứ 4 trong khu vực ASEAN; GDP bình quân đầu người đạt 5.026 USD, gia nhập nhóm nước có thu nhập trung bình cao⁽⁵⁾. Những kết quả đó cho thấy vị thế, tiềm lực và sức hút mạnh mẽ của nền kinh tế đất nước, góp phần giúp Việt Nam trở thành điểm đến ưu tiên trong chiến lược dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu.

Trên lĩnh vực văn hóa, xã hội và phát triển con người, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt; hệ thống an sinh xã hội ngày càng được quan tâm và bảo đảm tốt hơn. Giai đoạn 2021 - 2025, công tác giảm nghèo của Việt Nam đạt và vượt các mục tiêu do Quốc hội, Chính phủ giao, với tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1-1,5%/năm. Năm 2024, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 5,2% đầu kỳ xuống còn 1,93%; tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tỷ lệ giảm hơn 3% mỗi năm. Đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều của cả nước chỉ còn khoảng 0,9-1,1%⁽⁶⁾. Chỉ số phát triển con người (HDI) năm 2025 đạt 0.766, đứng thứ 93/193 quốc gia, duy trì trong nhóm nước có mức phát triển con người cao⁽⁷⁾. Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam cũng có sự cải thiện tích cực, từ vị trí 54 năm 2024 vươn lên vị trí 46 năm 2025 và xếp thứ 45 vào năm 2026⁽⁸⁾. Những kết quả đó không chỉ phản ánh sự cải thiện rõ rệt chất lượng cuộc sống của nhân dân, mà còn khẳng định tính đúng đắn, nhân văn của đường lối đổi mới trong việc lấy con người làm trung tâm, hướng tới tiến bộ, công bằng xã hội và phát triển bền vững.

Trên lĩnh vực đối ngoại, Việt Nam đã có bước phát triển mạnh mẽ cả về tầm vóc, vị thế và uy tín quốc tế. Từ một nước bị bao vây cấm vận, đến nay, Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với 195 quốc gia và vùng lãnh thổ, có quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện với 38 quốc gia⁽⁹⁾; đồng thời tham gia ngày càng chủ động, tích cực vào cơ chế, diễn đàn đa phương quan trọng như ASEAN, Liên hợp quốc, APEC, AIPA, IPU, UNESCO... Việt Nam đã hai lần đảm nhiệm vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, là thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023 - 2025 và đảm nhiệm nhiều trọng trách quốc tế quan trọng khác. Điều đó khẳng định vị thế, uy tín và vai trò ngày càng cao của Việt Nam trên trường quốc tế.

Từ những thành tựu trên phương diện lý luận và thực tiễn, có thể khẳng

định, đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo và phù hợp với thực tiễn đất nước và xu thế phát triển của thời đại. Đây chính là cơ sở quan trọng để tiếp tục củng cố niềm tin, kiên định và phát triển sáng tạo lý luận về đường lối đổi mới trong bối cảnh mới của dân tộc.

Bước vào kỷ nguyên mới, đất nước ta đang đứng trước những thời cơ, thuận lợi và thách thức: Chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh chóng, khó lường; xung đột cục bộ, chiến tranh công nghệ, cạnh tranh kinh tế và các thách thức an ninh phi truyền thống đang tác động ngày càng rõ đến môi trường hòa bình, ổn định và phát triển của các quốc gia... Trong bối cảnh đó, việc kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận về đường lối đổi mới không chỉ là yêu cầu về nhận thức, mà còn là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển của đất nước.

Thứ nhất, lý luận về đường lối đổi mới là cơ sở định hướng để bảo đảm sự phát triển bền vững của đất nước.

Trong bối cảnh Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều cơ hội và thách thức, việc kiên định và phát triển sáng tạo lý luận đường lối đổi mới có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc giữ vững phương hướng phát triển, phát huy những thành tựu đã đạt được, đồng thời khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của đất nước. Đây không chỉ là yêu cầu để duy trì ổn định chính trị - xã hội và phát triển kinh tế, mà còn là điều kiện để đất nước thích ứng linh hoạt với những biến động nhanh chóng của tình hình thế giới và khu vực, bảo đảm phát triển hài hòa giữa kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Thứ hai, lý luận về đường lối đổi mới là nền tảng quan trọng để giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

Môi trường chính trị ổn định là cơ sở, tiền đề để Đảng, Nhà nước đề ra chủ trương, chiến lược phát triển đất nước và tổ chức thực hiện các chủ trương, chiến lược đó một cách nhất quán, đồng bộ, hiệu quả và lâu dài; đồng thời tạo điều kiện nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm tiến bộ, công bằng và xây dựng xã hội văn minh. Thực tiễn phát triển của nhiều quốc gia cho thấy, khó có thể đạt được sự phát triển bền vững nếu không có môi trường chính trị ổn định và sự đồng thuận của người dân. Ở Việt Nam, trạng thái ổn định đó được bảo đảm trên nền tảng giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đồng thời thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở đó, lý luận về đường lối đổi mới góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, tăng cường sự đồng thuận xã hội, giữ vững kỷ cương, trật tự và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển ổn định, lâu dài của dân tộc.

Thứ ba, lý luận đường lối đổi mới là cơ sở để thực hiện mục tiêu phát triển vì con người, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Đường lối đổi mới của Đảng nhất quán xác định, nhân dân là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu và động lực của sự phát triển. Đại hội XIV của Đảng đã bổ sung thành tố “hạnh phúc của nhân dân” trong bài học kinh nghiệm 40 năm đổi mới, cho thấy nhận thức ngày càng đầy đủ hơn của Đảng ta về giá trị cốt lõi và mục tiêu nhân văn của sự phát triển. Điều đó khẳng định, kiên định và phát triển

lý luận về đường lối đổi mới không chỉ hướng tới tăng trưởng kinh tế hay sự thịnh vượng về mặt vật chất, mà còn hướng tới bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân, nâng cao đời sống tinh thần, bảo đảm công bằng xã hội và tạo cơ hội phát triển toàn diện cho mỗi người dân.

Thứ tư, lý luận về đường lối đổi mới là điều kiện quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hiện thực hóa các mục tiêu phát triển chiến lược.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, chỉ trên cơ sở kiên định, bổ sung và phát triển lý luận về đường lối đổi mới, Việt Nam mới có thể xây dựng được một nền kinh tế hiện đại, linh hoạt, có khả năng thích ứng cao trước những biến động của thị trường quốc tế. Đây cũng là cơ sở để thực hiện các mục tiêu chiến lược mà Đảng đã xác định: “Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc; thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”⁽¹⁰⁾.

Thứ năm, lý luận về đường lối đổi mới là cơ sở nền tảng quan trọng để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Trong bối cảnh hiện nay, các thế lực thù địch luôn tìm cách xuyên tạc, phủ nhận đường lối đổi mới của Đảng, phủ nhận thành tựu phát triển đất nước nhằm gây hoang mang trong xã hội, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, kiên định lý luận về đường lối đổi mới vừa là cơ sở để giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng, vừa bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ sự ổn định chính trị - xã hội và lợi ích quốc gia - dân tộc. Đồng thời, cũng là cơ sở để nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức cảnh giác và năng lực nhận diện, phản bác những luận điệu sai trái, thù địch trong cán bộ, đảng viên, nhân dân.

Kiên định lý luận về đường lối đổi mới không phải là “giữ nguyên” hay “bảo lưu” một cách máy móc những gì đã có, mà phải được nhận thức như một quá trình kiên định về nguyên tắc, đồng thời không ngừng bổ sung, phát triển sáng tạo trên cơ sở thực tiễn. Đây là yêu cầu mang tính biện chứng, thể hiện bản lĩnh chính trị, năng lực tư duy lý luận và tầm vóc lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới. Để thực hiện những yêu cầu đó, cần triển khai đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, bổ sung và phát triển lý luận về đường lối đổi mới.

Đây là giải pháp có ý nghĩa nền tảng, bởi lý luận về đường lối đổi mới không phải là hệ thống nhận thức nhất thành bất biến mà được hình thành, kiểm nghiệm, bổ sung và phát triển thông qua quá trình tổng kết thực tiễn. Trong bối cảnh hiện nay, đất nước đứng trước những vấn đề đặt ra chưa từng có tiền lệ, như chuyển đổi số, kinh tế xanh, già hóa dân số, biến đổi khí hậu, cạnh tranh chiến lược, an ninh phi truyền thống và yêu cầu nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia... Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu phải tiếp tục làm sáng rõ những vấn đề lý luận mới nảy sinh, nhất là từ quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ

nghĩa; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; phát triển văn hóa, con người, bảo đảm quốc phòng, an ninh và mở rộng quan hệ đối ngoại trong điều kiện hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng. Chỉ trên cơ sở thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung nhận thức và phát triển tư duy lý luận, Đảng mới có thể vừa kiên định bản chất cách mạng, khoa học của đường lối, vừa nâng cao năng lực định hướng cho sự phát triển bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Hai là, kiên định mục tiêu, nguyên tắc của đường lối đổi mới gắn với nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

Kiên định lý luận về đường lối đổi mới trước hết là kiên định những giá trị cốt lõi, mang tính nguyên tắc: Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định vai trò lãnh đạo của Đảng và kiên định mục tiêu phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa... Đây là những vấn đề có tính nguyên tắc, quyết định phương hướng phát triển của dân tộc. Tuy nhiên, kiên định không tách rời đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực dự báo, hoạch định chủ trương, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát. Khi Đảng thật sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; thống nhất về ý chí, gương mẫu trong hành động và đủ năng lực lãnh đạo tổ chức thực tiễn, lý luận về đường lối đổi mới sẽ được hiện thực hóa thành sức mạnh vật chất, tạo động lực cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Ba là, tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện đường lối đổi mới.

Giá trị lý luận chỉ được khẳng định đầy đủ khi được thể chế hóa thành chủ trương, chính sách, pháp luật và được triển khai hiệu quả trong thực tiễn. Vì vậy, kiên định lý luận về đường lối đổi mới trong bối cảnh hiện nay đòi hỏi tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, nhất là thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, đại đoàn kết toàn dân tộc. Trọng tâm là tháo gỡ các điểm nghẽn thể chế, khơi thông nguồn lực, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, gắn phát triển kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội, phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường và giữ vững quốc phòng - an ninh. Trong điều kiện mới, quá trình đó cần gắn chặt với khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các mô hình phát triển mới.

Bốn là, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

Kiên định lý luận về đường lối đổi mới trong kỷ nguyên mới đòi hỏi phải kết hợp chặt chẽ giữa sức mạnh nội sinh của dân tộc với sức mạnh của thời đại. Trước hết, cần tiếp tục phát huy vai trò chủ thể của nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đồng thời, cần chủ động, tích cực hội nhập quốc tế nhằm tranh thủ hiệu quả các nguồn lực bên ngoài, như vốn, công nghệ, tri thức, kinh nghiệm quản trị và thị trường. Trong đó, hội nhập phải gắn với giữ vững độc lập, tự chủ, bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc và định hướng xã hội chủ nghĩa.

Năm là, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng gắn với đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Kiên định lý luận về đường lối đổi mới trước hết đòi hỏi phải nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, tư tưởng và niềm tin khoa học cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chỉ khi nhận thức đúng về bản chất, mục tiêu, giá trị lý luận và thực tiễn của đường lối đổi mới, chúng ta mới có cơ sở vững chắc để củng cố niềm tin, thống nhất ý chí và hành động. Ngược lại, nhận thức không đầy đủ có thể tạo kẽ hở để các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, kích động, gây dao động về tư tưởng. Cần tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng theo hướng thiết thực, phù hợp với từng đối tượng và thích ứng với môi trường truyền thông số hiện nay. Chủ động đấu tranh, phản bác kịp thời những luận điệu phủ nhận thành quả của công cuộc đổi mới, xuyên tạc con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng.

Lý luận về đường lối đổi mới là kết quả của quá trình tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận sâu sắc, trên cơ sở sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện cụ thể của nước ta. Trong giai đoạn hiện nay, yêu cầu đặt ra là vừa kiên định những nguyên tắc có tính nền tảng vừa không ngừng phát triển sáng tạo lý luận về đường lối đổi mới, là cơ sở quan trọng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội./.

(1), (2), (3) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2026, t. I, tr. 76, 81, 76

(4), (5) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, *Sđd* t. II, tr. 50, 114-115

(6) Trung Hưng: "Tăng cường thông tin thiết yếu, bảo đảm an sinh xã hội bền vững - Vì một Việt Nam không còn đói nghèo", *Báo Nhân Dân điện tử*, ngày 6-11-2025, <https://nhandan.vn/vi-mot-viet-nam-khong-con-doi-ngheo-post921005.html>

(7) Thanh Hà: "Việt Nam thuộc nhóm quốc gia đạt mức cao trong báo cáo phát triển con người 2025", *Báo Lao động điện tử*, ngày 12-5-2025, <https://laodong.vn/thoi-su/viet-nam-thuoc-nhom-quoc-gia-dat-muc-cao-trong-bao-cao-phat-trien-con-nguoi-2025-1505805.laod>

(8) An Bình: "Việt Nam tăng bậc trong danh sách hạnh phúc toàn cầu", *Báo điện tử Chính phủ*, ngày 19-3-2026, <https://baochinhphu.vn/viet-nam-tang-bac-trong-danh-sach-hanh-phuc-toan-cau-102260319145022001.htm>

(9) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, *Sđd*, t. II, tr. 143

(10) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, *Sđd*, t. I, tr. 84